

CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI SCIENCE AND ENVIRONMENT APPLICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANOI SEA .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108430752

3. Ngày thành lập: 12/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, Khu văn phòng Tòa A, Toà nhà Imperia Garden, Số 203 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Quảng cáo	7310
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động khí tượng thủy văn; - Hoạt động tư vấn về môi trường; - Hoạt động tư vấn về tài nguyên nước; - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu.	7490(Chính)
4.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
5.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng	2819
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành xử lý nước - khí - chất thải rắn; thiết bị ngành môi trường	4659
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
9.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
10.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
11.	Bán buôn thực phẩm	4632

12.	Bán buôn đồ uống	4633
13.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
14.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm; - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm.	0119
15.	Trồng cây ăn quả	0121
16.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: - Trồng các cây cảnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa	0129
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp.	4669
18.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
19.	Thu gom rác thải độc hại	3812
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
21.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển;	3900
22.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
23.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn	4229
24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác	4773
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác - Hoạt động quản lý điều hành vận tải hành khách	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
32.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN HUY	Xóm Ninh Cư, Xã Văn Hải, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.000	1.950.000.000	65,000	164331031	
			Tổng số	195.000	1.950.000.000	65,000		
2	TRẦN VĂN HIỆP	Xóm Ninh Cư, Xã Văn Hải, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	160204351	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
3	PHẠM HUYỀN TRANG	Xóm 14B, Xã Lai Thành, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	164330565	
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN HUY

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/09/1990

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 164331031

Ngày cấp: 26/12/2012 Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm Ninh Cư, Xã Văn Hải, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm Ninh Cư, Xã Văn Hải, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội